

Số: /KH-UBND

Đắk Mar, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Đắk Mar năm 2023 (Dự án 3 - Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng)

Căn cứ Quyết định 1768/2022/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ y tế ban hành hướng dẫn thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Hà;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND, ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Hà;

Thực hiện Kế hoạch số 618/KH-TTYT huyện Đắk Hà ngày 24/04/2023 của TTYT huyện Đắk Hà về Thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2023 (Dự án 3 - Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng: Hoạt động cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng, phụ nữ và trẻ em).

Ủy ban nhân dân xã Đắk Mar xây dựng Kế hoạch Thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Đắk Mar năm 2023 (Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3 về Cải thiện dinh dưỡng), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng (SDD) thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng).

2. Chỉ tiêu cụ thể:

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị Suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân (CN/T) xuống còn $\leq 13,8\%$ vào năm 2023.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD thể thấp còi (CC/T) $\leq 21,6\%$ vào năm 2023.

- Tỷ lệ SDD thể thấp còi ở trẻ học đường 5-16 tuổi giảm so với năm 2022 (năm 2023 đánh giá).

- Tỷ lệ trẻ em dưới 16 tuổi SDD được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng đạt 60%.

- Tỷ lệ trẻ em 6-23 tháng tuổi ăn bổ sung đúng, đủ tăng $\geq 10\%$ so với năm 2022 được ăn đa dạng (bằng hoặc nhiều hơn 5/8 nhóm thực phẩm theo WHO và ăn đủ bữa trong độ tuổi của trẻ trong ngày hôm trước trên tổng số trẻ 6-23 tuổi quản lý).

- Tỷ lệ hộ gia đình nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng*) được cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng trong tình huống khẩn cấp đạt $\geq 80\%$.

- Tỷ lệ trẻ em 6-23 tháng tuổi ăn bổ sung đúng, đủ tăng $\geq 10\%$ so với năm 2022 được ăn đa dạng (bằng hoặc nhiều hơn 5/8 nhóm thực phẩm theo WHO và ăn đủ bữa trong độ tuổi của trẻ trong ngày hôm trước trên tổng số trẻ 6-23 tuổi quản lý).

- Tỷ lệ hộ gia đình nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo được cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng trong tình huống khẩn cấp đạt $\geq 80\%$.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng hỗ trợ trực tiếp:

- Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng*).

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện và thụ hưởng từ việc thực hiện hoạt động cải thiện dinh dưỡng.

3. Phạm vi thực hiện: Thực hiện trên phạm vi toàn xã.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em 0-16 tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng*):

1.1. Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng*) từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 2 tuổi.

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 3598/BYT-BM-TE, ngày 29/04/2021 của Bộ y tế về hướng dẫn xây dựng và triển khai chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Bộ y tế và tài liệu hướng dẫn tư vấn dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Viện dinh dưỡng và các văn bản hiện hành.

1.2. Hướng dẫn, tổ chức khảo sát, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng*) hàng năm và định kỳ theo kế hoạch.

- Thực hiện theo hướng dẫn của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ y tế bao gồm: cân đo nhân trắc, phỏng vấn khẩu phần, chế độ ăn, thói quen tiêu thụ thực phẩm, tiền sử nuôi dưỡng, tiền sử bệnh tật...

1.3. Nâng cao năng lực cho cán bộ bộ tuyến xã và nhân viên y tế thôn bản về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em.

- Tập huấn cho cán bộ dinh dưỡng cấp xã và thôn bản về hướng dẫn triển khai và các kỹ thuật chuyên môn triển khai hoạt động về dinh dưỡng.

- Tổ chức hội nghị về nâng cao năng lực cho cán bộ y tế cấp xã, nhân viên y tế thôn bản, cán bộ làm công tác giảm nghèo, cán bộ nông nghiệp, phụ nữ về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em 0-16 tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

1.4. Can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng cho những đối tượng nguy cơ cao:

- Bổ sung viên nang Vitamin A cho trẻ em 6-60 tháng tuổi, trẻ em dưới 6 tháng tuổi không được bú sữa mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (SDD), tiêu chảy, sỏi, viêm đường hô hấp cấp và phụ nữ trong vòng 1 tháng sau sinh.

- Bổ sung viên sắt cho trẻ em gái vị thành niên từ 12-16 tuổi.

- Bổ sung sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng trên 6 tháng đến 23 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi bổ sung vào bữa ăn của trẻ.

- Bổ sung sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng lứa tuổi học đường.

1.5. Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể triển khai các hoạt động:

- Hướng dẫn người dân cách tạo, sử dụng nguồn thực phẩm sẵn có và đa dạng tại hộ gia đình đặc biệt những gia đình có con dưới 5 tuổi.

- Hướng dẫn hộ nghèo tự sản xuất lương thực thực phẩm cung cấp cho bữa ăn đủ thành phần dinh dưỡng, đảm bảo tính cân đối.

- Triển khai các hoạt động đảm bảo an ninh dinh dưỡng hộ gia đình thông qua mô hình VAC; tập huấn cho người dân về tăng cường an ninh thực phẩm hộ gia đình.

- Truyền thông nâng cao nhận thức và thực hành của hộ gia đình và kết nối với các chương trình khác để tăng cường khả năng tiếp cận với các điều kiện vệ sinh và nước sạch tại hộ gia đình.

2. Hoạt động truyền thông:

- Tổ chức các buổi truyền thông về kỹ năng truyền thông cho đội ngũ cán bộ y tế thôn/xã,

- Tuyên truyền dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời lồng ghép trong chăm sóc bà mẹ mang thai trước, trong và sau sinh; tác dụng, lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng vắc xin cho trẻ em dưới 5 tuổi trên các phương tiện truyền thông địa phương (loa, đài, tờ rơi..) và các hoạt động truyền thông tại cơ sở y tế và cộng đồng.

- Triển khai các hoạt động truyền thông về dinh dưỡng, chăm sóc bà mẹ - trẻ em nhân các sự kiện như “Ngày vi chất dinh dưỡng”, Tuần lễ “Thế giới Nuôi con bằng sữa mẹ”, Tuần lễ “Dinh dưỡng và Phát triển”.

- Tổ chức các buổi thảo luận nhóm, nói chuyện chuyên đề hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ, thực hành dinh dưỡng tại thôn, làng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú, bà mẹ (người chăm sóc trẻ) có con dưới 2 tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng*).

3. Kiểm tra, giám sát, khảo sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình:

- Tổ chức giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho CTV các thôn về triển khai hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng nhằm góp phần nâng cao năng lực chuyên môn cho CTV các thôn.

- Kiểm tra, giám sát, khảo sát và đánh giá thực hiện chương trình theo thông tư, hướng dẫn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 cụ thể:

4. Báo cáo đánh giá định kỳ:

- Biểu mẫu báo cáo: Theo Mẫu số 02 và Biểu số 07 (*báo cáo có xác thực của Trạm Y tế xã*).

- Cơ quan nhận báo cáo: UBND cấp xã và Trung tâm Y tế huyện.

- Thời hạn báo cáo: Báo cáo đánh giá giữa kỳ trước ngày 30 tháng 7 năm 2023; báo cáo đánh giá năm trước ngày 30 tháng 10 năm 2023.

IV. KINH PHÍ: Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế:

- Chủ trì phối hợp với Công chức VHXXH tham mưu Ủy ban nhân dân xã Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động theo đúng hướng dẫn và đúng quy định; đưa các chỉ tiêu về can thiệp dinh dưỡng vào Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 tại địa phương.

- Lồng ghép các hoạt động theo nhóm công việc khi triển khai và phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể của xã khi tổ chức các hoạt động.

- Chịu trách nhiệm về các hoạt động chuyên môn trước Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành đoàn thể, công chức chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo hướng dẫn của các ngành chức năng; chủ động, tích cực huy động nguồn lực để thực hiện kế hoạch; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt là lồng ghép các nội dung về công tác dinh dưỡng trong công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp báo cáo việc thực hiện kế hoạch trên địa bàn theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo các hoạt động triển khai theo quy định.

4. Công chức Tài chính - Kế toán xã

- Chủ trì bố trí nguồn ngân sách của xã, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em trên địa bàn.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, công chức Văn hóa - Xã hội tổ chức triển khai thực hiện chương trình can thiệp dinh dưỡng cho các đối tượng đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu liên quan thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của địa phương.

5. Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Thương binh và Xã hội):

- Tăng cường lồng ghép triển khai các hoạt động liên quan đến dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em trong các chương trình, đề án đang thực hiện như Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường thực hiện các chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định nhằm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, hỗ trợ chăm sóc và phát triển toàn diện cho trẻ em, đặc biệt trẻ em thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền chế độ dinh dưỡng hợp lý cho người lao động, đặc biệt là lao động nữ, lao động nữ đang mang thai, đang nuôi con nhỏ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phối hợp với Trạm y tế thực hiện chế độ báo cáo các hoạt động triển khai thực hiện theo quy định.

6. Công chức Văn hóa - Xã hội (phụ trách Văn hóa - Thông tin):

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các ban, ngành đoàn thể liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, thông tin, tuyên truyền về dinh dưỡng trên các hình thức đa dạng khác nhau.

- Tăng cường tuyên truyền về lợi ích của hoạt động thể dục thể thao quần chúng đối với sức khỏe. Lồng ghép hoạt động vận động thể lực và bảo đảm dinh dưỡng hợp lý với phong trào quần chúng và hoạt động thể thao, văn hóa tại cộng đồng.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể xã:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Hội Nông dân xã, Đoàn thanh niên, Hội Người cao tuổi xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, tạo nguồn thực phẩm tại chỗ, cải thiện bữa ăn gia đình cho các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên và thành viên; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện xã hội hóa công tác dinh dưỡng và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Phối hợp với Trạm y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cho hội viên, phụ nữ về các kiến thức dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em; tập huấn cho cán bộ, hội

viên, phụ nữ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, làm mẹ an toàn, chăm sóc phát triển trẻ thơ toàn diện...

Trên đây là kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Đắk Mar thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Đắk Mar năm 2023 (*Dự án 3 - Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng*).

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TTYT huyện (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- MTTQ và các Đoàn thể xã (p/h);
- Các đơn vị trường học (t/h);
- Cán bộ công chức liên quan (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thị Minh Hoan